

Số: 85/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hoá, ngày 24 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Minh H, sinh năm: 1995;

Địa chỉ: Thôn B, xã S, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Lê Đình V, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn Đ, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Minh H và anh Lê Đình V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Minh H và anh Lê Đình V có 01 con chung là cháu Lê Diễm Q, sinh ngày 22/02/2024. Ly hôn, giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng chẵn), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2028 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Anh Lê Đình V có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở

- Về tài sản, công nợ chung: Chị H, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000598 ngày 22/01/2026, chị H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1 - Thanh Hóa;
- Dương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã S, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Linh